

VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND TỈNH HÀ TĨNH

ĐIỀU CHỈNH TĂNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA CÁC ĐƠN VỊ DỰ
TOÁN TRỰC THUỘC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 10/QĐ-VKS ngày 11/7/2025 của VKSND tỉnh Hà Tĩnh)

Đơn vị: Đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng dự toán toàn ngành	Quản lý hành chính						Sự nghiệp giáo dục đào tạo								Sự nghiệp khoa học công nghệ (Không tự chủ)(loại 100-103)	Sự nghiệp đảm bảo xã hội
			Loại 340-341	Loại 340-341 (Vốn trong nước)	Tự chủ (nguồn 13)	Không tự chủ (nguồn 12)	Không tự chủ (nguồn 18)	Loại 340-341 (Vốn nước ngoài)	Cộng giáo dục đào tạo	Loại 070-081	Trong đó		Đào tạo, bồi dưỡng Cán bộ, công chức					
											KP giao tự chủ	KP không tự chủ	Loại 070-085	Hỗ trợ đào tạo sau đại học	Tổng cộng đào tạo trong nước	Đào tạo nước ngoài		
1	2	3	4	5	7	8	7	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
I	Dự toán được giao	17.138.470.794	17.138.470.794	17.138.470.794	15.873.470.794	425.773.800	1.265.000.000											
1	Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh	17.138.470.794	17.138.470.794	17.138.470.794	15.873.470.794	425.773.800	1.265.000.000											
II	Dự toán điều chỉnh tăng (+)		17.564.244.594	17.564.244.594	15.873.470.794	425.773.800	1.265.000.000											
1	VKSND khu vực 1		4.580.368.077	4.580.368.077	4.084.042.077	147.426.000	348.900.000											
2	VKSND khu vực 2		2.699.198.359	2.699.198.359	2.437.324.359	63.974.000	197.900.000											
3	VKSND khu vực 3		6.031.940.419	6.031.940.419	5.474.151.419	124.989.000	432.800.000											
4	VKSND khu vực 4		1.625.450.220	1.625.450.220	1.489.725.220	29.525.000	106.200.000											
5	VKSND khu vực 5		2.627.287.519	2.627.287.519	2.388.227.719	59.859.800	179.200.000											

Ghi chú: Điều chỉnh tăng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các VKSND khu vực